

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)

BẢN TIN SÁNG

Ngày 10.09.2026



1. VĨ MÔ THẾ GIỚI

Giá Brent vượt 100 USD/thùng, cao nhất từ tháng 5

Giá dầu Brent đã vượt 100 USD/thùng và chốt ở 101.21 USD/thùng ngày 9/9, trong khi WTI cũng tăng lên trên 96 USD/thùng. Đà tăng phản ánh rủi ro gián đoạn nguồn cung tại Trung Đông khi Mỹ và Iran tiếp tục các cuộc tấn công, trong khi hoạt động vận chuyển qua eo biển Hormuz chịu áp lực.

Tuyến hàng hải này thường chiếm khoảng 20% thương mại dầu khí toàn cầu, khiến bất kỳ gián đoạn kéo dài nào cũng có thể tác động đáng kể đến cân bằng cung cầu. Các cuộc tấn công của lực lượng Houthi được Iran hậu thuẫn nhằm vào cơ sở năng lượng Saudi Arabia cũng mở rộng rủi ro sang các hạ tầng dầu khí trong khu vực.

Trong bối cảnh xung đột chưa có dấu hiệu hạ nhiệt rõ ràng, giá dầu có thể duy trì ở mức cao và biến động mạnh trong ngắn hạn. Đây là yếu tố làm gia tăng áp lực lạm phát, chi phí vận tải và sản xuất, đồng thời có thể khiến các ngân hàng trung ương thận trọng hơn trong việc nới lỏng chính sách tiền tệ.

HASECO đánh giá:

Giá dầu vượt 100 USD/thùng đang chuyển từ rủi ro địa chính trị sang rủi ro vĩ mô khi chi phí năng lượng có thể tác động trở lại lạm phát. Nếu xung đột kéo dài và gián đoạn vận tải qua Hormuz gia tăng, giá dầu có thể duy trì ở vùng cao, gây áp lực lên chi phí đầu vào, tỷ giá và mặt bằng lãi suất. Với thị trường chung, biến động giá dầu và khả năng lạm phát quay lại sẽ là yếu tố quan trọng cần theo dõi.

Giá dầu Brent trong 1 năm gần nhất (hợp đồng tương lai)

Đơn vị: USD/thùng

Delayed quote as of Sep 10, 2025 12:47 AM UTC



Ảnh: Reuters



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Luật đất đai, luật nhà ở và luật kinh doanh BĐS dự kiến trình Quốc hội thông qua cuối 2026

Thủ tướng Lê Minh Hưng ngày 9/9 chủ trì cuộc họp về dự án sửa đổi Luật Đất đai, Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản, với mục tiêu tháo gỡ điểm nghẽn pháp lý và khơi thông nguồn lực cho tăng trưởng. Theo kế hoạch, 3 dự án luật sẽ được trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 2 vào cuối năm 2026.

Các Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng được yêu cầu hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước 11/9 để xem xét tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 9. Nội dung sửa đổi sẽ tập trung đồng bộ hóa quy định về đất đai, nhà ở và bất động sản với các luật liên quan như Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch và Luật Thuế, đồng thời xử lý các quy định chuyển tiếp nhằm hạn chế xung đột pháp lý.

Đáng chú ý, Thủ tướng yêu cầu cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và đẩy mạnh liên thông dữ liệu đất đai, nhà ở, bất động sản. Đây là yếu tố có thể rút ngắn thời gian triển khai dự án và cải thiện khả năng tiếp cận quỹ đất của doanh nghiệp.

HASECO đánh giá:

Nếu được thông qua đúng tiến độ và triển khai đồng bộ, nhóm chính sách này có thể tạo hiệu ứng tích cực cho nguồn cung nhà ở, tiến độ pháp lý dự án và dòng vốn vào bất động sản.



Ảnh minh họa



3. CỔ PHIẾU

Pomina (POM) tiếp tục lỗ hơn 329 tỷ đồng trong nửa đầu năm 2026, kiểm toán cảnh báo về khả năng hoạt động liên tục do áp lực thanh khoản lớn

POM ghi nhận khoản lỗ hơn 329 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm 2026, dù đã thu hẹp so với mức lỗ hơn 382 tỷ đồng cùng kỳ. Việc khôi phục sản xuất tại Nhà máy Pomina 1 và Pomina 2 từ tháng 3 giúp doanh thu tăng 454 tỷ đồng và lợi nhuận gộp cải thiện 60 tỷ đồng. Chi phí tài chính cũng giảm 42 tỷ đồng, song chi phí bán hàng, quản lý và khoản lỗ khác vẫn gia tăng.

Tính đến 30/6/2026, POM lỗ lũy kế hơn 3,821 tỷ đồng. Đáng chú ý, nợ ngắn hạn vượt tài sản ngắn hạn gần 5,978 tỷ đồng, khiến kiểm toán AFC Việt Nam cho rằng tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu, có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục.

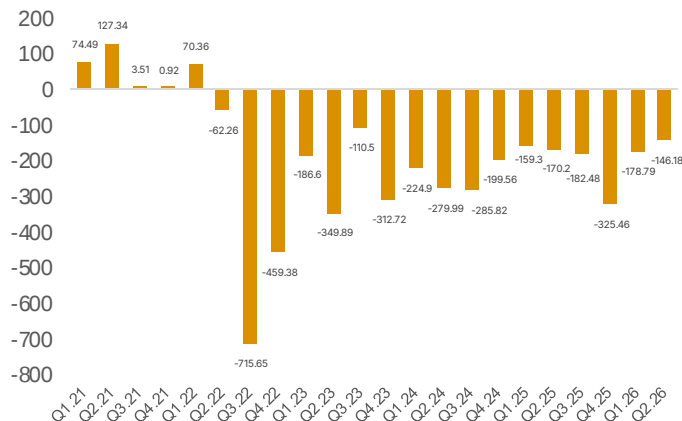
POM đang xây dựng kế hoạch phục hồi dựa trên thỏa thuận hợp tác, hỗ trợ với Vinhomes giai đoạn 2026-2027 và tiếp tục tìm kiếm đối tác đầu tư. Công ty dự kiến xây dựng phương án cụ thể trước ngày 30/9/2026 và vẫn lập báo cáo tài chính trên giả định hoạt động liên tục.

HASECO đánh giá:

POM liên tục thua lỗ từ Q2.2022 khi ngành thép bước vào năm khó khăn nhất sau hơn một thập niên. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh không đủ bù đắp chi phí lãi vay là nguyên nhân chính khiến lợi nhuận sau thuế công ty mẹ liên tục âm trong 17 quý. Điểm tích cực là hoạt động sản xuất đã bắt đầu phục hồi với mức lợi nhuận gộp cao nhất kể từ Q2.2022 và khoản lỗ thu hẹp. Khả năng phục hồi của doanh nghiệp sẽ phụ thuộc vào tiến độ tái cơ cấu, dòng vốn mới. Điểm lưu ý là phương án cụ thể dự kiến công bố trước 30/9. Với tình hình kinh doanh hiện tại và vấn đề bị hạn chế giao dịch, chúng tôi không đưa ra khuyến nghị với cổ phiếu POM.

Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ POM

Đơn vị: Tỷ đồng



Ảnh: POM, Haseco tổng hợp



3. CỔ PHIẾU

MSR chốt cổ tức tiền mặt 10%, chi hơn 1,100 tỷ đồng cho cổ đông

CTCP Masan High-Tech Materials (UPCoM: MSR) dự kiến tạm ứng cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, tương đương 1,000 đồng/cp. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 16/9 và ngày thanh toán 24/9. Với hơn 1.1 tỷ cổ phiếu lưu hành, tổng số tiền chi trả ước khoảng 1,105 tỷ đồng.

Trong Q2/2026, doanh thu của doanh nghiệp đạt 8,138 tỷ đồng, EBITDA 2,492 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế trước lợi ích cổ đông thiểu số đạt kỷ lục 1,666 tỷ đồng.

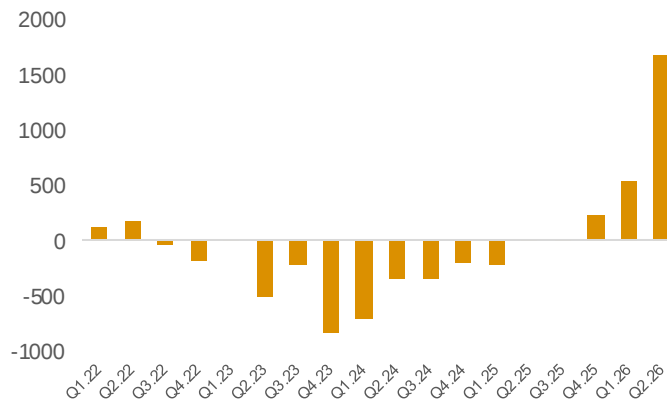
Ban điều hành kỳ vọng lợi nhuận 2026 có thể vượt đáng kể mức cao nhất trong kế hoạch năm nếu điều kiện thị trường duy trì thuận lợi.

HASECO đánh giá:

Chúng tôi cho rằng, quyết định này là hợp lý trong bối cảnh MSR có hoạt động kinh doanh bấp bênh trong thời gian dài. Sau nhiều năm đầu tư vào mỏ Núi Pháo, công nghệ và năng lực chế biến sâu vonfram và với kết quả tích cực của năm 2026, doanh nghiệp phân phối lợi ích cho cổ đông.

Triển vọng trong các quý tới của MSR tiếp tục được hỗ trợ bởi nhu cầu vonfram và vật liệu công nghệ cao trong bán dẫn, quốc phòng, hàng không vũ trụ và EV. Nếu doanh nghiệp tiếp tục duy trì được kết quả kinh doanh như quý 2 (thời điểm giá vonfram đạt đỉnh), MSR đang được giao dịch ở ngưỡng P/E 8.x lần, là ngưỡng không còn đủ hấp dẫn với doanh nghiệp hàng hóa.

Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ của MSR nhiều năm bấp bênh trước khi hưởng lợi từ giá vonfram
Đơn vị: Tỷ đồng



Ảnh: MSR, Haseco tổng hợp



4. THÔNG TIN PHIÊN GIAO DỊCH 09/09

	HOSE	HNX	UPCOM
INDEX	1,827	279	127
% Tăng/giảm	-0.20%	-0.60%	-0.20%
GTGD (tỷ VND)	14,557	682	467
KLGD	566,830,089	43,259,098	38,697,262

1. Thanh khoản toàn thị trường

Thanh khoản toàn thị trường đạt 15,707.2 tỷ đồng, tăng 1.9% so với phiên 08/09. (Trong đó: HoSE: 14,557.3 tỷ đồng, HNX: 682.9 tỷ đồng, UPCoM: 467.0 tỷ đồng). Với GTGD Khớp lệnh: 13,110.8 tỷ đồng, tăng 13.8%, chiếm 83.5% tổng GTGD. Với GTGD Thỏa thuận: 2,596.5 tỷ đồng, giảm 33.2%, chiếm 16.5% tổng GTGD.

2. Giao dịch khối ngoại

Tính chung giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận, nhà đầu tư Nước ngoài (NĐTNN) BÁN ròng 283.2 tỷ đồng. (Trên HoSE NN BÁN ròng 269.2 tỷ đồng, HNX NN BÁN ròng 13.23 tỷ đồng, UPCoM NN BÁN ròng 0.8 tỷ đồng).

3. Khớp lệnh trên HOSE

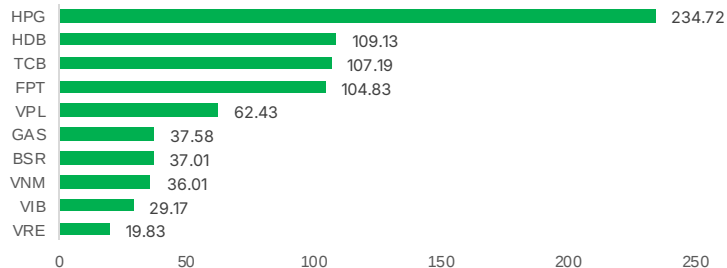
Tính riêng giao dịch Khớp lệnh trên sàn HoSE: Tự doanh CTCK BÁN ròng 255.8 tỷ đồng. NĐT nước ngoài BÁN ròng 268.9 tỷ đồng.

4. Thỏa thuận trên HOSE

NĐT nước ngoài BÁN ròng 14.3 tỷ đồng. Tự doanh BÁN ròng 3.3 tỷ đồng.

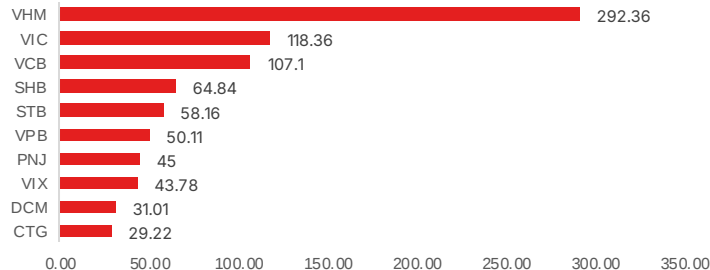
NĐTNN mua ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



NĐTNN bán ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



5. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường chung:

Thị trường giảm 3 điểm. Riêng nhóm VIC và VHM là 2 cổ phiếu tác động mạnh nhất tới đà giảm của chỉ số, đóng góp mức giảm gần 6 điểm, trong khi được cân bằng lại bởi VPL, VCB và TCB. Một số điểm đáng chú ý:

- Index duy trì nền giá trong 7 phiên, trong khi thanh khoản tiếp tục ở mức thấp. Trạng thái nền này khó kéo dài, do đó khả năng cao thị trường sẽ sớm xuất hiện biến động lớn.
- Khối ngoại bán ròng khoảng 267 tỷ đồng, tập trung ở VHM, VIC, VCB. Ở chiều ngược lại, lực mua đáng chú ý xuất hiện tại HPG, HDB, TCB, FPT, VNM,... Nhiều cổ phiếu đang cận thanh khoản, điển hình MWG. Giá không giảm mạnh trong khi nguồn cung ngày càng thấp là tín hiệu cần tiếp tục theo dõi.
- Giá dầu neo cao tiếp tục gây áp lực lên tâm lý NĐT toàn cầu. Trong nước, CPI tháng 8 sẽ là dữ liệu quan trọng đối với kỳ vọng về quyết định lãi suất của Fed trong tháng 9.

Thị trường hiện vẫn đang trong trạng thái nén và chờ dòng tiền xác nhận hướng đi. Hỗ trợ Index quanh 1,810-1,815 điểm.

3. Chiến lược hành động:

- NĐT đã đủ tỷ trọng tiếp tục nắm giữ, không nên bán sớm khi cổ phiếu chưa vi phạm quy tắc.
- NĐT cầm tiền có thể canh các nhịp rung lắc để giải ngân từng phần hoặc gia tăng tỷ trọng, ưu tiên BANK – BÁN LẺ – BLUECHIP CƠ BẢN và nhóm chứng khoán đầu cơ cùng sóng.
- Tận dụng các nhịp điều chỉnh để đánh giá sức mạnh danh mục và từng cổ phiếu, từ đó bổ sung cổ phiếu mạnh mới hoặc giảm bớt các cổ phiếu yếu.
- Trước mắt, nên tập trung theo dõi mùa cơ cấu ETF dày đặc trong 2 tuần tới, tránh phản ứng quá mức với biến động ngắn hạn.

2. Nhóm cổ phiếu:

- **Nhóm Vin:** tiếp tục chiếm trọn sự chú ý của thị trường, dòng tiền gần như không có hành động gì khi nhóm Vin tiếp tục biến động mạnh. Nếu kịch bản này tiếp tục, kịch bản hồi tháng 3 khả năng sẽ lặp lại.
- **Chứng khoán:** có phản ứng phục hồi nhẹ nhưng chưa đáng kể, chưa xuất hiện tên tuổi nào bùng nổ trên nền tảng tích lũy.
- **Ngân hàng:** đa số đều đi ngang, tăng nhẹ quanh mốc tham chiếu dù áp lực bán có tăng nhẹ về cuối phiên. Chờ xác nhận hướng đi trong giai đoạn tới.



6. SỰ KIỆN CỔ PHIẾU THÁNG 9

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	ELC	HOSE	10/09/2026	11/09/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2	ELC	HOSE	10/09/2026	11/09/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:2	Thưởng cổ phiếu
3	SVT	HOSE	10/09/2026	11/09/2026	24/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	TIP	HOSE	10/09/2026	11/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	VIB	HOSE	10/09/2026	11/09/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:95	Thưởng cổ phiếu
6	NHC	HNX	10/09/2026	11/09/2026	21/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	HTN	HOSE	10/09/2026	11/09/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1	Thưởng cổ phiếu
8	PHR	HOSE	11/09/2026	14/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	PHR	HOSE	11/09/2026	14/09/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:8	Thưởng cổ phiếu
10	BXH	HNX	11/09/2026	14/09/2026	14/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	SZC	HOSE	11/09/2026	14/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	PBP	HNX	14/09/2026	15/09/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:85	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	DGC	HOSE	14/09/2026	15/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	DGC	HOSE	14/09/2026	15/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	TV3	HNX	14/09/2026	15/09/2026	22/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	PVS	HNX	14/09/2026	15/09/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
17	DMC	HOSE	14/09/2026	15/09/2026	21/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	DHG	HOSE	14/09/2026	15/09/2026	30/09/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	GTA	HOSE	14/09/2026	15/09/2026	24/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 350 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	TDI	HNX	14/09/2026	15/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	PCE	HNX	14/09/2026	15/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	BHN	HOSE	15/09/2026	16/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,320 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	BHN	HOSE	15/09/2026	16/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,520 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	SRF	HOSE	15/09/2026	16/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	TRC	HOSE	15/09/2026	16/09/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:3	Thưởng cổ phiếu
26	SZL	HOSE	16/09/2026	17/09/2026	07/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	SZL	HOSE	16/09/2026	17/09/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:7	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
28	ACG	HOSE	16/09/2026	17/09/2026	30/09/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29	TDP	HOSE	17/09/2026	18/09/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
30	PVP	HOSE	17/09/2026	18/09/2026	20/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
31	TNC	HOSE	21/09/2026	22/09/2026	09/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
32	PGD	HOSE	24/09/2026	25/09/2026	19/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

(*) Nhà đầu tư lưu ý: Để nhận được quyền chi trả cổ tức, mua cổ phiếu phát hành thêm,... nhà đầu tư cần nắm giữ tới hết phiên giao dịch liền trước của "ngày GDKHQ".



CHÚC BẠN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ!

Liên hệ với chúng tôi:



www.haseco.vn



dvkh@haseco.vn



TP.HCM: +84 2839 207 800



Hải Phòng: +84 2253 842 335



Hà Nội: +84 2435 747 020

Mở tài khoản tại:



Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này và toàn bộ các nhận định, đánh giá hoặc thông tin được đề cập trong nội dung chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không cấu thành, cũng như không được hiểu là lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ sản phẩm tài chính hay chứng khoán nào được đề cập. Các nội dung trong báo cáo không phản ánh quan điểm hay khuyến nghị tư vấn đầu tư chính thức của Haseco. Nhà đầu tư cần tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư của mình, đồng thời chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo. Haseco không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hay rủi ro nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo này cho mục đích đầu tư.